

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGỌC HIỂN
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 52/2018/DS-ST
Ngày 12-10-2018
V/v tranh chấp yêu cầu bồi thường
thiệt hại về sức khỏe

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGỌC HIỂN, TỈNH CÀ MAU**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Mỹ Phương.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Minh Dương.

Bà Nguyễn Thị Thắm.

Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Như là Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hiển tham gia phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Thúy Linh – Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 54/2018/TLST-DS ngày 09 tháng 4 năm 2018 về “Tranh chấp yêu cầu bồi thường thiệt hại về sức khỏe” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 67/2018/QĐXXST-DS ngày 05 tháng 9 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 49/2018/QĐST-DS ngày 21 tháng 9 năm 2018, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Anh Nguyễn Giang Th (Văn Th, Ch), sinh năm 1988 (có mặt).

Cư trú tại: Ấp R, xã Đ, huyện N, tỉnh Cà Mau.

- *Bị đơn:* Anh Kiều Văn Q (Kiều Văn Quyền A), sinh năm 1984 (vắng mặt).

Cư trú tại: Ấp R, xã Đ, huyện N, tỉnh Cà Mau.

- *Người làm chứng:*

1. Anh Kiều Quyền E (Kiều Văn Quyền E), sinh năm 1979 (vắng mặt).

2. Anh Kiều Văn H, sinh năm 1981 (vắng mặt).

3. Anh Kiều Văn D, sinh năm 1984 (vắng mặt).

4. Anh Nguyễn Hoàng Th (S), sinh năm 1986 (có mặt).

5. Bà Đỗ Thị T, sinh năm 1952 (có mặt).
 6. Chị Nguyễn Trúc L(Chúc L), sinh năm 1992 (có mặt).
 7. Chị Cao Thị Út G, sinh năm 1986 (có mặt).
- Cùng cư trú tại: Ấp R, xã Đ, huyện N, tỉnh Cà Mau.
8. Anh Nguyễn Út H, sinh năm 1982 (vắng mặt).
 9. Anh Nguyễn Phú Y, sinh năm 1973 (vắng mặt).
- Cùng cư trú tại: Ấp C, xã Đ, huyện N, tỉnh Cà Mau.
10. Anh Nguyễn Trường Th, sinh năm 1997 (vắng mặt).
- Cư trú tại: Ấp B, xã V, huyện N, tỉnh Cà Mau

NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và bản tự khai ngày 09/4/2018 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn anh Nguyễn Giang Th trình bày: Vào ngày 16/11/2017 anh phát hiện anh Kiều Văn Q, Kiều Quyền E, Kiều Văn H, Kiều Văn D đang cặm cây trên phần đất đang tranh chấp với gia đình và anh Q. Anh có ra ngăn cản thì bị anh Kiều Văn Q dùng cây đánh vào đầu, tay và hông. Sự việc đã được Công an xã Đ và Công an huyện N lập biên bản sự việc. Ngày 15/3/2018 Công an huyện N đã ra quyết định không khởi tố vụ án hình sự. Sau khi sự việc xảy ra anh bị thương tích và đã điều trị tại bệnh viện đa khoa C. Nay anh yêu cầu anh Kiều Văn Q có nghĩa vụ bồi thường các khoản thiệt hại:

- Tiền ăn trong thời gian nằm viện là 50.000 đồng x 09 ngày x 02 người = 900.000 đồng.
- Tiền xe đi lại khám chữa bệnh là 500.000 đồng.
- Tiền chụp CT = 900.000 đồng.
- Tiền thuốc 850.000 đồng.
- Tiền dịch vụ khám chữa bệnh ngày 17/11/2017= 600.000 đồng.
- Tiền dịch vụ khám chữa bệnh ngày 24/11/2017= 4.288.159 đồng.
- Tiền công lao động là 300.000 đồng x 09 ngày x 02 người = 5.400.000 đồng.

Tổng các khoản anh Th yêu cầu anh Q bồi thường là 13.438.159 đồng.

Trong quá trình giải quyết vụ án anh Kiều Văn Q trình bày: Ngày 28/9/2017 âm lịch anh có báo với chính quyền địa phương xin được cất nhà trên phần đất tranh chấp với gia đình ông Nguyễn Văn T thì được chính quyền địa phương đồng ý. Ngày xảy ra sự việc có sự chứng kiến của Ban quản lý rừng phòng hộ Đ và chính

quyền địa phương. Chính quyền địa phương có nói là anh có quyền cất nhà trên phần đất của anh nếu sau này Tòa án xác định là đất của ông T thì sẽ tự dỡ nhà đi. Khi anh tiến hành dựng nhà thì bên gia đình ông T cùng các con và những người khác kéo qua nhờ cột nhà trong đó có anh Nguyễn Giang Th, chị Nguyễn Trúc L, chị Cao Thị Út G, anh Nguyễn Hoàng Th, bà Đỗ Thị T, anh Nguyễn Trường Th, anh Nguyễn Út H, anh Nguyễn Phú Y đánh anh và các anh em của anh. Anh xác định không đánh anh Nguyễn Giang Th nên không chấp nhận các khoản yêu cầu bồi thường của anh Th.

Trong quá trình giải quyết vụ án anh Nguyễn Hoàng Th trình bày: Ngày 16/11/2017 anh cùng mẹ là bà Đỗ Thị T, chị Nguyễn Trúc L, chị Cao Thị Út G, anh Nguyễn Giang Th qua ngăn cản việc anh Kiều Văn Q tự ý cất nhà trên phần đất đang tranh chấp, anh có nhìn thấy Kiều Văn D đánh vào đầu vì tình hình lúc đó rất lộn xộn nên anh không rõ là Kiều Văn Q có đánh anh Giang Th hay không. Anh chỉ biết anh Giang Th bị một trong những người anh em của gồm anh Kiều Văn Q, anh Kiều Văn D, anh Kiều Văn H, anh Kiều Quyền E đánh bị thương và chảy máu ở đầu nhưng cụ thể là ai trong những người nêu trên anh không rõ.

Trong quá trình giải quyết vụ án bà Đỗ Thị T trình bày: Ngày 16/11/2017 bà cùng chị Nguyễn Trúc L, chị Cao Thị Út G, anh Nguyễn Hoàng Th, anh Nguyễn Giang Th ngăn cản việc anh Kiều Văn Q tự ý dựng nhà trên phần đất đang tranh chấp. Bà thấy anh Kiều Văn D dùng cây gỗ đánh những người đứng phía sau bà, do đó bà không biết anh D đánh trúng ai, tiếp đó anh D lấy một cây gỗ khác định tiếp tục tấn công nên bà ôm anh D lại, lúc đó anh D dùng cây gỗ đang cầm trên tay đánh bà té xuống bờ mương anh rồi D túm lấy bà nhận xuống nước. Khi đó chị Cao Thị Út G kéo anh D ra, sau đó bà được đưa về nhà nên bà không xác định được ai đánh anh Nguyễn Giang Th. Sau đó Công an xã đến lập biên bản và kêu xe đưa bà, chị Nguyễn Trúc L, anh Nguyễn Hoàng Th, anh Nguyễn Giang Th đi bệnh viện.

Trong quá trình giải quyết vụ án chị Cao Thị Út G trình bày: Vào ngày 16/11/2017 chị cùng bà Đỗ Thị T, anh Nguyễn Hoàng Th, anh Nguyễn Giang Th, chị Nguyễn Trúc L đến ngăn cản việc anh Kiều Văn Q tự ý dựng nhà trên phần đất đang tranh chấp, giữa hai bên xảy ra xô xát, do tình hình lộn xộn nên chị không xác định ai là người trực tiếp đánh anh Nguyễn Giang Th, chị chỉ thấy anh Giang Th bị thương và chảy máu ở đầu.

Trong quá trình giải quyết vụ án anh Nguyễn Phú Y trình bày: Vào ngày xảy ra xô xát giữa nhà anh Kiều Văn Q và nhà bà Đỗ Thị T, anh nhận được điện thoại

của chị Út G báo rằng có xảy ra đánh nhau tại phần đất đang tranh chấp của hai gia đình. Anh và anh Nguyễn Út H, anh Võ Văn Đ cùng đi đến nơi xảy ra sự việc thì thấy mọi người đánh nhau lộn xộn, anh và anh Đ có can ngăn. Khi đó chị Nguyễn Trúc L ngất xỉu nên anh H đưa chị L về nhà còn anh Võ Văn Đ cùng chị Út G dìu bà T về. Còn anh thì can ngăn những người bên nhà anh Q không cho xông qua đánh tiếp. Anh thấy có một người nam dùng dùi sắt đánh vào đầu chị Trúc L nhưng không biết người đó tên gì. Và anh cũng không xác định được ai là người đánh anh Giang Th. Sau đó Công an xã Đ đến lập biên bản và kêu những người bị thương đi cấp cứu, mọi người được đưa đi điều trị tại bệnh viện C.

Trong quá trình giải quyết vụ án anh Kiều Văn H, anh Kiều Quyền E cùng trình bày: Ngày 28/9/2017 âm lịch anh Kiều Văn Q tiến hành dựng nhà tại phần đất thuộc ấp R, xã Đ thì Ban quản lý rừng phòng hộ Đ, Ban nhân dân ấp R, công an viên phụ trách ấp R có cử người đến xem xét khi đó phía gia đình anh Q có cam kết nếu sau này giải quyết phần đất là của bà T thì anh Q sẽ di dời đi nơi khác, nếu là đất của gia đình anh Q thì anh Q được tiếp tục ở lại. Việc cam kết chỉ nói bằng miệng không lập thành văn bản. Sau đó đại diện Ban quản lý rừng phòng hộ, Ban nhân dân ấp R, công an viên phụ trách ấp R ra về. Tiếp đó bà T, chị Út G, chị Trúc L, anh S, anh Ch, anh Th, anh Bảy H, anh Y, anh Đ kéo sang nhổ cột nhà của anh Q dẫn đến hai bên xảy ra xô xát chứ không đánh nhau. Anh xác định anh Q không đánh anh Nguyễn Giang Th. Sau đó Công an xã có đến lập biên bản bên nhà bà T anh không biết nội dung, anh cũng không ký vào biên bản. Nay anh Th yêu cầu anh Q bồi thường anh không đồng ý.

Trong quá trình giải quyết vụ án chị Nguyễn Trúc L trình bày: Sự việc xô xát giữa anh Giang Th và anh Kiều Văn Q chị không nhớ rõ ngày nào. Lúc đó chị thấy anh Kiều Văn Q dùng cây đánh vào đầu, vào lưng của anh Th. Sau đó chị bị anh Quyền E dùng dùi sắt đánh vào đầu, còn Kiều Văn H và Kiều Văn D dùng cây gỗ đánh vào lưng chị làm chị bất tỉnh. Sau Công an xã đến lập biên bản, chị cùng bà T anh Nguyễn Giang Th, anh Nguyễn Hoàng Th được đưa đi điều trị tại bệnh viện C.

Trong quá trình giải quyết vụ án anh Nguyễn Út H trình bày: Sự việc xô xát giữa anh Giang Th và anh Kiều Văn Q không nhớ rõ ngày nào. Lúc anh đến thì các bên đã không còn xô xát. Anh thấy chị Nguyễn Trúc L bị xỉu, bà T thì nằm ở bờ mương, anh Hoàng Th bị thương tích được chị Út G dìu, anh Giang Th bị chảy máu ở đầu và bị thương ở tay nhưng không biết ai đánh nên được anh Y đưa về nhà. Sau

đó bà T, anh Nguyễn Giang Th, anh Nguyễn Hoàng Th được đưa đi điều trị tại bệnh viện C. Nay vì lý do công việc gia đình nên vắng mặt.

Tại phiên tòa: Anh Th bảo lưu quan điểm và tiền thuốc chỉ yêu cầu 81.000 đồng.

Ý kiến của Kiểm sát viên: Việc thụ lý vụ án là đúng thẩm quyền. Quá trình tiến hành tố tụng và tham gia tố tụng được thực hiện đúng trình tự pháp luật quy định. Do anh Kiều Văn Q có một phần lỗi đối với thương tích của anh Th nên cần buộc anh Q phải có nghĩa vụ bồi thường một phần thiệt hại cho anh Th nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Anh Nguyễn Giang Th khởi kiện anh Kiều Văn Q về tranh chấp yêu cầu bồi thường thiệt hại về sức khỏe nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự. Anh Kiều Văn Q cư trú tại ấp R, xã Đ, huyện N, tỉnh Cà Mau nên theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền thụ lý giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau. Anh Kiều Văn Q (Quyền A), anh Kiều Quyền E, anh Kiều Văn H, anh Kiều Văn D, anh Nguyễn Phú Y, anh Nguyễn Trường Th đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt. Anh Nguyễn Út H có đơn đề nghị vắng mặt nên căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt các đương sự nêu trên.

[2] Về nội dung: Vào ngày 16/11/2017 xuất phát từ việc tranh chấp phần đất tọa lạc tại ấp R, xã Đ thì giữa anh Kiều Văn Q và anh Nguyễn Giang Th xảy ra xô xát dẫn đến anh Giang Th bị thương tích là thực tế có xảy ra. Mặc dù, trong quá trình giải quyết vụ án anh Q xác định anh không đánh anh Th nhưng trong quá trình làm việc tại Công an xã Đ, anh Q thừa nhận có xô xát và dùng tay đánh trúng anh Th. Lời trình bày của anh Th về thương tích phù hợp với giấy chứng nhận thương tích số 65/CN-BV ngày 07/12/2017 của Bệnh viện đa khoa C. Từ đó có đủ cơ sở để khẳng định thương tích của anh Th có một phần lỗi của anh Q gây ra do đó anh Q phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại về sức khỏe đối với anh Th. Các khoản như sau:

- Tiền ăn trong thời gian nằm viện là 50.000 đồng/ngày x 09 ngày x 02 người = 900.000 đồng là khoản chi thực tế được chấp nhận.

- Tiền xe đi lại khám chữa bệnh ngày nhập viện là 500.000 đồng nhưng do xe chở 04 người nên phần tiền xe của anh Th thiệt hại được chấp nhận là 125.000 đồng.
- Tiền chụp CT = 900.000 đồng là thực tế có toa vé nên được chấp nhận.
- Tiền thuốc 81.000 đồng anh Th cung cấp được toa vé nên có cơ sở chấp nhận.
- Tiền khám chữa bệnh ngày 17/11/2017 = 600.000 đồng là thực tế có toa vé nên được chấp nhận.
- Tiền khám chữa bệnh ngày xuất viện ngày 24/11/2017 = 4.288.159 đồng là thực tế có toa vé nên được chấp nhận.
- Tiền công lao động anh Th yêu cầu mỗi ngày thu nhập là 300.000 đồng nhưng anh Th không cung cấp được chứng cứ để chứng minh về mức thu nhập nên chấp nhận mức thu nhập bình quân tại địa phương là 200.000 đồng x 09 ngày x 02 người = 3.600.000 đồng.

Tổng số tiền bị thiệt hại anh Th bị thiệt hại là 10.494.159 đồng nhưng do anh Th và anh Q đều có lỗi nên thiệt hại được xác định theo tỷ lệ mỗi người là $\frac{1}{2}$ thiệt hại với số tiền là 5.247.000 đồng (tính tròn số). Từ những nhận định trên Hội đồng xét xử chấp nhận một phần yêu cầu của anh Nguyễn Giang Th, buộc anh Kiều Văn Q phải có nghĩa vụ bồi thường cho anh Nguyễn Giang Th số tiền là 5.247.000 đồng (tính tròn số).

Không chấp nhận một phần yêu cầu của anh Nguyễn Giang Th về yêu cầu anh Q bồi thường tiền thiệt hại về sức khỏe với số tiền 7.422.159 đồng.

[3] Kể từ khi anh Nguyễn Giang Th có đơn yêu cầu thi hành án nếu anh Kiều Văn Q chậm trả khoản tiền trên cho anh Th thì anh Q còn phải chịu thêm khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

[4] Về án phí: Theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự và Điều 12; khoản 4 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án thì anh Kiều Văn Q phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 300.000 đồng. Anh Nguyễn Giang Th được miễn nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

[5] Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt anh Kiều Văn Q, anh Kiều Quyền E, anh Kiều Văn H, anh Kiều Văn D, anh Nguyễn Út H, anh Nguyễn Phú Y, anh Nguyễn Trường Th.

Căn cứ Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Áp dụng Điều 590; Điều 587 của Bộ luật Dân sự; khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự và Điều 12; khoản 4 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, tuyên xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Giang Th. Buộc anh Kiều Văn Q(Kiều Văn Quyền A) phải có nghĩa vụ bồi thường cho anh Nguyễn Giang Th số tiền 5.247.000 đồng (tính tròn số) (Năm triệu hai trăm bốn mươi bảy nghìn đồng).

Kể từ khi anh Nguyễn Giang Th có đơn yêu cầu thi hành án nếu anh Kiều Văn Q chậm trả khoản tiền trên cho anh Th thì anh Q còn phải chịu thêm khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

2. Không chấp nhận một phần yêu cầu của anh Nguyễn Giang Th về yêu cầu anh Q bồi thường tiền thiệt hại về sức khỏe với số tiền 7.422.159 đồng (Bảy triệu bốn trăm hai mươi hai nghìn một trăm năm mươi chín đồng).

3. Về án phí:

- Anh Kiều Văn Q phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 300.000 đồng.

- Anh Nguyễn Giang Th được miễn nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Ngọc Hiển;
- Chi cục THADS huyện Ngọc Hiển;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Mỹ Phương